

Số: 56/KH-THPL

Phúc Lợi, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác chuyên môn năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3050/SGDĐT-GDTH ngày 05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học (GDTH) năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-THPL ngày 05/9/2024 của Phòng GD&ĐT Long Biên Nội về việc Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; Hướng dẫn số 07/PGD&ĐT ngày 05/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn học năm học 2024 - 2025 cấp tiểu học

Thực hiện Kế hoạch số 54/KH-THPL ngày 05/9/2024 về Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Phúc Lợi;

Trường Tiểu học Phúc Lợi xây dựng Kế hoạch chuyên môn năm học 2024 - 2025 như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

I. Mục đích

- Triển khai hiệu quả chủ đề năm học 2024-2025 là “**Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương**”; bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

- Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình GDPT 2018

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; chú trọng đội ngũ giáo viên dạy lớp 5.

- Đẩy mạnh công tác đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành.

II. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn của nhà trường bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù

hợp với hoàn cảnh thực tế, tình hình phòng chống dịch bệnh của địa phương, điều kiện thực hiện của nhà trường.

- Kế hoạch chuyên môn bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các văn bản chỉ đạo cấp trên.

B. NỘI DUNG

I. Chỉ tiêu

1. **Chỉ tiêu chung:** Tiêu chí “Công tác chuyên môn” xếp loại Xuất sắc

2. **Chỉ tiêu cụ thể:**

a/ **Chất lượng học sinh:**

Số HS tham gia đánh giá 1216/1225 (09 HS hòa nhập: Khối 1: 01 HS; khối 2: 01; HS; Khối 3: 05 HS; Khối 4: 01 HS, Khối 5: 01 HS)

Xếp loại giáo dục: Hoàn thành xuất sắc: 37,5%; Hoàn thành tốt: 10,0%; Hoàn thành: 52,4%; Chưa hoàn thành: 0,1% (Sau khi rèn luyện trong hè, phần đầu 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học)

- Chỉ tiêu danh hiệu khen thưởng học sinh cuối năm

Số HS được đánh giá	Học sinh Xuất sắc		Học sinh Tiêu biểu		HS khen đột xuất hoặc thư khen		Học sinh chưa được khen	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1216	458	37,5%	122	10,0%	624	52,4%	12	0,1%

(09 HSKT học hòa nhập được đánh giá có sự tiến bộ)

- Các cuộc thi của học sinh chính thức :

Số HS đạt giải	Cấp Quận		Cấp Thành phố		Cấp Quốc gia		Cấp Quốc tế	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
8	5	1%	1	0,2%	1	0,2%	1	0,2%

- 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Khảo sát nâng cao chất lượng giáo dục lớp 4,5 (môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh);

Môn	Khối	Số HS	9,10		7,8		5,6		<5	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Toán	4	233	111	47,6	90	38,6	32	13,8	0	
	5	272	119	43,8	119	43,8	34	12,4	0	
Tiếng Việt	4	233	111	47,6	90	38,6	32	13,8	0	

	5	272	121	44,5	123	45,2	28	10,3	0	
Tiếng Anh	4	233	111	47,6	90	38,6	32	13,8	0	0
	5	273	108	40	95	35	71	26	0	0

b/ Chất lượng giáo viên:

- Xếp loại chuyên môn: 42

Số GV được ĐG	Giỏi		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
41	35	85%	6	15%	0	0	0	0

- Tổ chức chuyên đề: Cấp Quận: 01 môn Mỹ Thuật; Cấp trường: 25
(Trong đó, 11 chuyên đề các môn học và hoạt động giáo dục lớp 5).

- Sáng kiến kinh nghiệm: 10 SKKN đạt cấp Quận.

- 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật GD 2019.

- Các cuộc thi của giáo viên:

+ Hội giảng: 100% GV toàn trường tham gia.

+ Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường:

- 100% GV cơ bản khối 2 và giáo viên đủ điều kiện tham gia (Trong đó, xếp loại Giỏi từ 80 – 85 %, Khá từ 15 – 20%, không có tiết Đạt yêu cầu).

+ Thi Giáo viên dạy giỏi cấp Quận khối 2: 02 Giáo viên dạy giỏi cấp Quận gồm 01 GVCB, 01 GVGDTC (Trong đó 01 giải Nhì).

+ Thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố:

+ Các cuộc thi và giao lưu khác (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Ngày hội công nghệ thông tin; Thiết kế bài giảng giáo dục STEM...): Có giáo viên tham gia và đạt giải.

*** Giáo dục thể chất, ngoại khóa:**

- Phối hợp với TTVH-TT mở các lớp năng khiếu và dạy bơi cho học sinh, phấn đấu đạt 100 học sinh khối lớp 3,4,5 tham gia học bơi trong năm học.

- Tổ chức cho 100% học sinh khối lớp 3 thăm quan tại 2 điểm di tích lịch sử của Quận (đình Lệ Mật, đình Bắc Biên). Tổ chức cho học sinh toàn trường thăm quan ngoại khóa 2 lần/năm học.

- Tuyên truyền hiệu quả về việc thực hiện an toàn giao thông, các chế tài xử phạt khi vi phạm Luật giao thông; Giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống thông qua các hoạt động tập thể và giờ học chính khóa.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

- Ngày bắt đầu HKI 05/9/2024 (thứ Năm) chương trình tuần 1 bắt đầu 09/9/2024, kết thúc HKI 16/01/2025 (thứ Năm), nghỉ HKI 17/01/2025 (thứ Sáu), bắt đầu HKII 20/01/2025 (thứ Hai), kết thúc HKII 29/5/2025 (thứ Năm), kết thúc năm học 30/5/2025 (thứ Sáu).

- Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, các ngày nghỉ khác, thực hiện kế hoạch dạy bù như sau:

Tuần	Thời gian nghỉ	Lí do nghỉ	Kế hoạch dạy bù
11	2 tiết	Tổ chức kỉ niệm 20/11	Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 11
13	1 ngày	Tham quan ngoại khóa lần 1	Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 13
14	4 tiết	Tổ chức khai mạc HKPD	Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 14
17	1 ngày	Nghỉ Tết dương lịch 1/1	Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 17
28	1 ngày	Tham quan ngoại khóa lần 2	Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 28
31	1 ngày	Nghỉ Giỗ Tổ 10/3 âm lịch (thứ 2 7/4/2025)	Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 31
33	2 ngày	Nghỉ 30/4, 1/5	Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 33, 34

- Trong trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, tùy theo mức độ ảnh hưởng của dịch và chỉ đạo của cấp trên, nhà trường sẽ xây dựng kịch bản, phương án tổ chức dạy học đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học, duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a/ Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành:

+ Nội dung chương trình bắt buộc (Lớp 1,2: 25 tiết/tuần; Lớp 3: 28 tiết/tuần; Lớp 4,5: 30 tiết/tuần): Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với lớp 1, 2: Không quá 7 tiết/ngày, tổng số 33 tiết/tuần (25 tiết bắt buộc theo quy định, 8 tiết thuộc chương trình của nhà trường).

- Đối với lớp 3: Không quá 7 tiết/ngày, tổng số 35 tiết/tuần (28 tiết bắt buộc theo quy định, 7 tiết thuộc chương trình của nhà trường).

- Đối với lớp 4, 5: Không quá 7 tiết/ngày, tổng số 35 tiết/tuần (30 tiết bắt buộc theo quy định, 5 tiết thuộc chương trình của nhà trường).

- Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống địa phương. (Phụ lục 1)

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; Xây dựng thời khóa biểu sắp xếp khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học và dựa trên tài liệu tham khảo chính thống là bộ sách giáo khoa đã được nhà trường lựa chọn cho các môn học và hoạt động giáo dục.

- Thiết lập sổ Nhật ký thực hiện chương trình lớp 1, 2, 3, 4,5 ghi chép toàn bộ nội dung còn vướng mắc, đề xuất điều chỉnh, biện pháp thực hiện và kết quả trong quá trình dạy học.

- Tổ chức các hoạt động sau giờ học dưới hình thức câu lạc bộ năng khiếu, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống, STEM... trên cơ sở đăng ký tự nguyện của cha mẹ học sinh. Các CLB do giáo viên nhà trường thực hiện giảng dạy có kế hoạch chương trình cụ thể.

b/ Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông

**** Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1***

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Phối hợp với Trung tâm Tiếng Anh Bình Minh triển khai giảng dạy Chương trình Tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, 2 (2 tiết/tuần) triển khai giảng dạy Chương trình Toán - Tiếng Anh 01 tiết/ tuần đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

- Đối với lớp 3 và lớp 4, lớp 5: Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc (dạy 4 tiết/tuần); Phối hợp với Trung tâm Tiếng Anh Drky giảng dạy Chương trình Tiếng Anh liên kết hỗ trợ cho học sinh lớp 3, 4, 5 (2 tiết/ tuần), giảng dạy Chương trình Toán Tiếng Anh 01 tiết/ tuần. Theo các yêu cầu được quy định theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

- Tăng cường tổ chức cho GV, HS học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực

hành ngoại ngữ qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

c/ Tổ chức giảng dạy kỹ năng công dân số và tin học

**** Tổ chức giảng dạy kỹ năng công dân số***

- Tham gia tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học và tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức giảng dạy kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 2, 1 tiết/tuần.

Tổ chức tập huấn, các chuyên đề dạy học, sơ kết, tổng kết đánh giá việc giảng dạy kỹ năng công dân số tại nhà trường và trên toàn quận.

**** Tổ chức dạy học môn Tin học***

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

d/ Tổ chức giảng dạy nội dung giáo dục địa phương và các bộ tài liệu

**** Tổ chức giảng dạy nội dung giáo dục địa phương***

Thực hiện dạy bộ Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4 đã được phê duyệt và triển khai thực hiện với lớp 5 khi được phê duyệt dạy lồng ghép vào các tiết hoạt động trải nghiệm trong Kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

**** Tổ chức giảng dạy các nội dung lồng ghép, các bộ tài liệu:***

- Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường:

- Giáo dục an toàn giao thông,

- Giáo dục bảo vệ môi trường,
- Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích
- Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học
- Giáo dục quốc phòng và an ninh
- Giáo dục về quyền con người (theo tài liệu của Bộ GDĐT)
- Giáo dục về kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
- Giảng dạy Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh

Hà Nội

- Giảng dạy tài liệu Bác Hồ với những bài học đạo đức và lối sống dành cho học sinh.
- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung phù hợp với từng khối lớp lồng ghép trong hoạt động trải nghiệm và các môn học thể hiện trong chương trình môn học

e/ *Triển khai giáo dục STEM*

- Xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường theo các nội dung sau:

+ Bài học Stem: Chỉ đạo tổ chuyên môn rà soát nội dung các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan đến bài học Stem. Triển khai tổ chức các hoạt động, lồng ghép trong bài dạy mỗi GV ít nhất 03 bài/năm học.

+ Hoạt động trải nghiệm Stem, ngày hội Stem: tổ chức ít nhất 01 lần/năm học cho học sinh toàn trường. Triển khai thông qua hình thức CLB, kết thúc mỗi học kì có ít nhất 3 sản phẩm/khối. Bố trí phòng trưng bày các sản phẩm STEM, có bản thuyết minh kèm theo từng sản phẩm, sắp xếp, bố trí đảm bảo tính khoa học, sư phạm.

- Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

3. Thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh:

a/ Thực hiện đa dạng phương pháp, hình thức dạy học

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình Trường học mới; vận dụng linh hoạt các thành tố tích cực của mô hình trong tổ chức lớp học, hình thức và phương pháp dạy học.

- Thực hiện linh hoạt dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới
- Tăng cường sử dụng các ứng dụng, phần mềm trong dạy học, thực hiện dạy học trong phòng máy tính, phòng tin học, phòng thư viện
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Chú

trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn theo nhóm trường.

b/ Thực hiện đánh giá học sinh

- Học sinh được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT.

**** Đánh giá định kì:***

- Đánh giá định kì đối với từng môn học và hoạt động giáo dục theo các mốc thời gian sau:

+ Giữa kì I: Từ tuần học thứ 9 đến 10

+ Cuối kì I: Từ tuần học thứ 16 đến 17

+ Giữa kì II: Từ tuần học thứ 26 đến 27

+ Cuối năm học: Từ tuần học thứ 32 đến 34

- Cập nhật đánh giá định kì học sinh tối thiểu 04 lần/năm trên phần mềm quản lí chất lượng học sinh

**** Kiểm tra định kì***

- Xây dựng đề kiểm tra có ma trận đề, đánh giá mức độ đạt được của học sinh về hoàn thành nội dung môn học, năng lực, phẩm chất phải có minh chứng.

- Đề kiểm tra có thể kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khác quan. Tùy đối tượng HS, tình hình thực tế của từng trường, xây dựng đề kiểm tra theo các mức độ phù hợp, có thể nâng dần mức độ vận dụng cho phù hợp.

- Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 3 mức độ nhận thức.

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kỳ I và cuối năm học bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

**** Đánh giá học sinh khuyết tật:***

- Thực hiện theo Luật Người khuyết tật 2010 và Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và giáo viên dạy học sinh khuyết tật.

- Đánh giá và xếp loại học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

- Thực hiện miễn, giảm các khoản thu hàng tháng, tặng thẻ BHYT, tặng quà nhân các dịp lễ cho từng học sinh khuyết tật, học sinh hòa nhập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Đối với học sinh học hòa nhập, BGH chỉ đạo GVCN phối hợp với GVBM lập Kế hoạch giáo dục học sinh, hàng tháng đánh giá sự tiến bộ của học sinh, giúp các em phục hồi dần chức năng. Với học sinh khó khăn về nhận thức, GVCN thường xuyên phối hợp với gia đình giúp HS tham gia các hoạt động của lớp.

c/ Khảo sát chất lượng học sinh

- Đối tượng: học sinh lớp 4, 5
- Thời gian khảo sát:
 - + Cuối học kì I: Tuần thứ 18 hoặc tuần chẵn
 - + Cuối năm học: Từ tuần thứ 35 đến hết học kì II.
- Môn khảo sát: Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh
- Hình thức khảo sát: Trắc tuyến

4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tích cực tổ chức các chuyên đề

a) Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn:

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Hướng dẫn Tổ trưởng chuyên môn triển khai xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

- Phân Lịch sinh hoạt chuyên môn phù hợp, xếp Thời khóa biểu có 1 buổi/tuần dành cho sinh hoạt chuyên môn. Quan tâm đến hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường dành cho giáo viên bộ môn Tin học, giáo dục thể chất, Mỹ thuật, Âm nhạc. (Phụ lục 2)

b) Tích cực tổ chức chuyên đề cấp trường và tham dự chuyên đề cấp trên:

* Chuyên đề cấp quận: Đăng kí và thực hiện

- Chuyên đề thay sách giáo khoa lớp 5: Kết hợp với trường TH Vũ Xuân Thiều tổ chức Chuyên đề thay sách giáo khoa lớp 5 môn Mỹ thuật; thời gian vào tuần 6 (Từ 14-18/10/2024).

- Chuyên đề rèn kĩ năng sống: Kết hợp với trường TH Ái Mộ A – Ái Mộ B – Gia Quất tổ chức thực hiện vào buổi sinh hoạt dưới cờ sáng thứ 2 kết hợp trực tiếp và trực tuyến. Thời gian tuần 6 (ngày 14/10/2024).

- Tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp Quận và Thành phố tổ chức.

* Chuyên đề cấp trường :

- BGH xây dựng Kế hoạch chuyên đề, rõ mục đích của từng chuyên đề ở tất cả các môn học, các khối lớp ngay từ đầu năm học (**Phụ lục 3**).

- Tập trung vào các chuyên đề thống nhất quy trình dạy học các môn lớp 5 và các chuyên đề đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT và kỹ thuật dạy học tất cả các môn, các khối lớp.

- Khuyến khích mỗi giáo viên đăng kí thực hiện ít nhất 1 chuyên đề/năm học.

- Tổ chức thực hiện chuyên đề với 2 hình thức: Thực hiện tiết dạy trực tiếp trên học sinh và thực hiện báo cáo tiến trình tiết dạy trong tổ chuyên môn.

- Quan tâm đến bước rút kinh nghiệm sau thực hiện chuyên đề để GV trong tổ, toàn trường được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm.

5. Triển khai tốt phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm

- Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, đúc rút SKKN. Trang bị các tạp chí mang tính nghiên cứu của ngành, lưu trữ các tư liệu, SKKN tiên tiến giúp CB, GV tra cứu, xây dựng tủ đĩa mềm phục vụ dạy và học.

- Xây dựng, triển khai viết SKKN đối với GV đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, động viên khuyến khích giáo viên trong trường viết SKKN để phổ biến, ứng dụng rộng rãi.

- Có kế hoạch triển khai công tác viết SKKN ngay từ tháng 9 để CB, GV NV đăng kí đề tài.

- Lập lộ trình triển khai xây dựng SKKN theo quy trình : Cá nhân đăng kí viết đề tài nghiên cứu SKKN với tổ chuyên môn vào đầu năm học. Báo cáo các giải pháp trong SKKN cùng các minh chứng chứng minh tính hiệu quả, tính thực tiễn trước tổ chuyên môn. Các thành viên trong tổ chuyên môn phỏng vấn, thẩm định, tính hiệu quả, đánh giá, xếp loại SKKN (Có biên bản kèm theo) và tổng hợp gửi kết quả lên Hội đồng khoa học sáng kiến. Hội đồng xét công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến

- Tổ chức đánh giá, thẩm định SKKN được tổ chuyên môn xếp loại A;

- Giáo viên nghiêm túc nghiên cứu và lựa chọn đề tài phù hợp với điều kiện công tác và khả năng. Sưu tầm, tập hợp tư liệu để thực hiện đề tài. Thực hiện các giai đoạn theo kế hoạch của tổ và nhà trường.

6. Tổ chức và tham gia tốt các kỳ thi dành cho giáo viên và học sinh

a/ Các cuộc thi của giáo viên:

* Thi giáo viên dạy giỏi và Hội giảng cấp trường:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, BGH xây dựng Kế hoạch tổ chức thi giáo viên dạy giỏi

và Hội giảng cấp trường, thành lập Ban giám khảo, thông báo công khai đến 100% CBGV nhà trường.

- Tổ chức triển khai theo đúng kế hoạch, tổng kết, khen thưởng đúng quy chế. Lựa chọn các tiết dạy xuất sắc, có nhiều điểm sáng, các biện pháp dạy học hay tổ chức chuyên đề cấp trường.

* Thi Giáo viên giỏi cấp quận:

- Dựa vào kết quả hội thi cấp trường, Ban Giám khảo sẽ lựa chọn giáo viên có tiết dạy đạt loại Xuất sắc để dự thi cấp Quận:

+ Giáo viên cơ bản dạy lớp 2 (dạy môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội)

+ Giáo viên dạy môn Tin học (dạy trên đối tượng học sinh lớp 4)

+ Giáo viên cơ bản dạy lớp 1, giáo viên dạy Tiếng Anh, GDTC

- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận: Thực hành một tiết tổ chức hoạt động giáo dục (tiết sinh hoạt lớp hoặc tiết hoạt động trải nghiệm) lồng ghép nội dung giáo dục địa phương trên đối tượng học sinh lớp 2.

- Phân công nhiệm vụ cho tổ/nhóm chuyên môn tham gia góp ý xây dựng ý tưởng tiết dạy cho giáo viên dự thi. Tổ chức chuyên đề cấp trường phổ biến tiết dạy sau khi dự thi cấp quận.

* Tổ chức bình xét cấp trường giải thưởng “Nhà giáo Phúc Lợi tâm huyết sáng tạo”, lựa chọn CBGV tham gia giải thưởng “Nhà giáo Long Biên tâm huyết sáng tạo” cấp quận.

* Các cuộc thi và giao lưu khác

- Thi Thiết kế bài giảng Elearning – STEM

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Thi Sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi

- Khuyến khích CBGVNV tham gia các cuộc thi do các Bộ, ngành tổ chức BGH xây dựng kế hoạch và triển khai hướng dẫn cụ thể đến 100% giáo viên. Khuyến khích, động viên tham gia tích cực. Tổng kết và khen thưởng cấp trường.

b/ Các cuộc thi của học sinh:

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi và sân chơi cấp trường: Xây dựng kế hoạch tổ chức theo các đợt thi đua chào mừng các ngày lễ.

- Triển khai, bồi dưỡng học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi do Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức:

+ Olympic Tiếng Anh; Giao lưu “Chinh phục ROBOBIMI” Chủ đề “Ươm những mầm xanh”

+ Giải thể thao học sinh phổ thông

+ Các cuộc thi khác do Bộ GDĐT, Sở GDĐT triển khai: Vẽ tranh, ý tưởng trẻ thơ, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, an toàn giao thông, viết thư...

- Khuyến khích tổ chức hội thi, giao lưu, Olympic tạo những sân chơi bổ ích cho học sinh trên tinh thần tự nguyện, không thu phí, không đánh giá thi đua, không thành lập đội tuyển ôn luyện gây áp lực cho học sinh

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; Tiếp tục triển khai một phần mô hình “Trường học chuyển đổi số”

a/ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành dạy và học theo đề án CNTT của quận Long Biên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động của nhà trường:

+ BGH thực hiện điều hành, quản lý trên môi trường mạng: sử dụng thành thạo mail công vụ, chia sẻ các tài liệu, biểu thống kê trên drive tới các tổ chuyên môn, GV, sử dụng phần mềm <http://hsdttruong.qlgd.edu.vn> để quản lý hồ sơ giáo viên, gửi thông báo, chỉ đạo, điều hành qua ứng dụng eNetViet...

+ Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng do Thành phố và Quận triển khai: Quản lý học sinh qua phần mềm CSDL, eNetViet; Tuyển sinh trực tuyến trên hệ thống hanoi.edu.vn, phổ cập giáo dục; Quản lý thư viện qua phần mềm Vietbiblio.

- Tăng cường đầu tư, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 5%; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp:

+ Tiếp tục duy trì việc xây dựng các Kho học liệu điện tử của các khối lớp trên website của trường và trên cổng nội bộ;

+ Huy động GV và GV Tiếng Anh, Tin học chia sẻ BGĐT, BG Elearning, Video bài giảng Chương trình GDPT 2018 đóng góp vào Kho học liệu điện tử;

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trực tuyến;

+ Tổ chức chuyên đề, SHCM, giao lưu, trao đổi chuyên môn theo hình thức trực tiếp và trực tuyến giữa TH Phúc Lợi và TH Kim Hoa B, Mê Linh, Hà Nội theo KH thực hiện phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển, thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”.

b/Thực hiện một phần mô hình “Trường học chuyển đổi số”

- Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng CNTT, tập huấn cho CBGV những kiến thức về cách viết tin bài, quản lý trang web của trường. Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học theo nhu cầu của giáo viên và nhà trường.

- Chỉ đạo tổ CM nghiên cứu xây dựng kho học liệu theo môn học. Quy định số bài giảng điện tử tối thiểu 9 bài giảng /GV/năm và bài giảng Elearning tối thiểu 1 bài giảng/tổ.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kì để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện một cách hiệu quả. Quản lý GV sử dụng trang thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị tại phòng chuyên đề, sử dụng bài giảng điện tử, theo khối CM, đánh giá hiệu quả sử dụng. Quản lý GV ứng dụng tin học vào việc nhận, gửi báo cáo, công văn, thông báo, ... khai thác sử dụng hiệu quả hòm thư điện tử. Tổng kết, khen thưởng giáo viên sử dụng, khai thác CNTT chất lượng hiệu quả 1năm/ 1lần. Đề xuất với lãnh đạo cấp trên hỗ trợ, trang bị thêm TB - ĐDDH hiện đại.

- Xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động công thông tin điện tử của nhà trường. Phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, đảm bảo cập nhật kịp thời, thường xuyên các văn bản cấp trên, văn bản nhà trường, tin tức, sự kiện,... Giáo viên tích cực viết tin bài; khai thác hiệu quả kho học liệu, nguồn tài nguyên, đóng góp, chia sẻ nguồn tài nguyên cho đồng nghiệp. BGH kiểm tra, đánh giá hàng tháng.

- Thành lập ban kiểm tra kĩ năng CNTT kiểm tra đột xuất, định kì việc ứng dụng CNTT trong công việc và giảng dạy, chấm bài giảng điện tử và bài giảng Elearning; bồi dưỡng CNTT cho CB, GV, NV theo kế hoạch của nhà trường.

- Tập huấn cho 100% học sinh khối 3, 4, 5 cách đăng nhập, khai thác thông tin, kho học liệu trên cổng thông tin điện tử tích hợp trong các tiết tin học.

8. Sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học; Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

a/ Sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học:

- Quy định trong các giờ dạy, GV phải sử dụng hiệu quả ĐDDH (Nhân viên thiết bị theo dõi và tổng hợp hàng tuần). Khuyến khích GV tự làm ĐDDH (mỗi tổ có ít nhất 01 ĐD/ năm).

- Quản lý, kiểm soát và hướng dẫn sử dụng tài liệu tham khảo, hỗ trợ ở các lớp để đảm bảo có hiệu quả.

- Tăng cường việc sử dụng ĐDDH và trang bị thêm TB - ĐDDH hiện đại trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất, KT định kì để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện hiệu quả.

- Có kế hoạch mua sắm TB - ĐDDH, giải quyết những đề xuất mua sắm TB -ĐDDH của GV theo điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức thi thiết kế và sử dụng ĐDDH 01lần/ năm để phát huy vai trò sáng tạo, ý thức tích lũy nghề nghiệp của GV, đẩy mạnh ứng dụng công tác sử dụng và tự làm ĐDDH trong nhà trường.

b/ Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:

- Tiếp tục triển khai mô hình Thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện

thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả.

- Đầu tư CSVC hiện đại cho phòng đọc của HS và GV; Mua bổ sung tài liệu tham khảo, kho học liệu, đặc biệt là các tài liệu về bồi dưỡng theo chương trình GDPT 2018 cho GV; Mua bổ sung các loại sách, báo, truyện cho HS theo quy định; Nhân viên Thư viện sử dụng phần mềm trong quản trị hoạt động thư viện, thực hiện Thư viện số.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của thư viện; Thực hiện Thư viện số theo năm học và Chương trình hoạt động từng tháng; Xếp TKB mỗi lớp 01 tiết đọc sách thư viện/ tuần; Triển khai cho GV đăng ký các tiết dạy học tại Thư viện đảm bảo ít nhất 02 tiết/môn/lớp/năm học.

- Tổ chức các hoạt động thư viện cho HS: Giới thiệu sách hay cho HS toàn trường: 2 lần/tháng vào tiết Chào cờ tuần thứ hai hàng tháng; Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Sách và tôi” đối với 100% HS.

- Tổ chức các hoạt động Vẽ tranh theo sách (đối với lớp 1,2,3), Viết cảm nhận về cuốn sách em yêu (đối với lớp 4,5) trong tuần lễ Hướng ứng Học tập suốt đời, Ngày hội đọc sách; Phát động cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc, lựa chọn và bồi dưỡng HS tham gia các cấp.

9. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục

Trong trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, tùy theo mức độ ảnh hưởng của dịch, nhà trường chuẩn bị sẵn sàng kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo 2 phương án sau:

- Dạy học trực tiếp và trực tuyến song song cùng thời điểm: Trang bị các thiết bị đảm bảo 100% phòng học sử dụng hiệu quả hai chức năng dạy học trực tiếp song song trực tuyến, gồm: Laptop, thiết bị kết nối, loa, mic, webcam. Các lớp sử dụng máy tính, webcam kết nối trực tiếp với máy chiếu và mở phòng zoom trong suốt quá trình dạy học, đảm bảo việc dạy học đúng theo Chương trình, Kế hoạch giáo dục của nhà trường và Thời khóa biểu của lớp.

- Dạy học trực tuyến: Nhà trường xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, Quy chế quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng nội dung điều chỉnh căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên, thay đổi linh hoạt phù hợp với thực tế địa phương, nhà trường nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện dạy học trực tuyến. Khi học sinh trở lại lớp học, giáo viên quan tâm củng cố kiến thức trọng tâm trong thời gian học sinh học trực tuyến để đảm bảo “Không có học sinh bị bỏ lại phía sau”.

11. Thực hiện nội dung mới về chuyên môn

Nội dung: Xây dựng Ngân hàng bài giảng điện tử, ngân hàng bài kiểm tra trực tuyến môn Tiếng Anh lớp 4,5

* Giải pháp thực hiện:

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị: 100% các phòng

học đều có hệ thống mạng wifi ổn định, trang thiết bị gồm máy tính, máy chiếu, hệ thống âm thanh hiện đại phục vụ việc dạy học môn Tiếng Anh.

- Phân công và bồi dưỡng đội ngũ GV:

+ Phân công GV có ít nhất 05 năm kinh nghiệm giảng dạy môn Tiếng Anh và trình độ IELTS đạt 5.5 trở lên giảng dạy khối lớp 5. Ưu tiên phân công 01 GV biên chế phụ trách giảng dạy 4 lớp 5; 1 GV hợp đồng giảng dạy các lớp còn lại (1 GV phụ trách 1 lớp).

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV Tiếng Anh; Tạo điều kiện cho GV Tiếng Anh tham gia các lớp học nâng cao trình độ, các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

- Tổ chức thực hiện:

+ BGH hợp với tổ Tiếng Anh giao nhiệm vụ thống kê và rà soát các bài học Tiếng Anh lớp 5 ở tất cả các chủ đề, các dạng bài để thống nhất quy trình dạy trong tổ, trao đổi những khó khăn, vướng mắc của giáo viên khi thực hiện dạy học.

+ Tổ trưởng chuyên môn lựa chọn nội dung và phân công nhiệm vụ xây dựng, thực hiện theo từng chủ đề; duyệt và tạo kho ngữ liệu dùng chung.

+ Tổng kết, đánh giá kết quả hàng tháng và hàng kì.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Tiến độ thực hiện (Phụ lục 4)

II. Phân công nhiệm vụ

1. Ban Giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của trường.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường, quản lí, chỉ đạo có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra

- Điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tế các hoạt động trong năm học.

- Đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch hàng tháng của các bộ phận và của nhà trường.

- Báo cáo về Phòng GD&ĐT những vấn đề vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

2. Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch chuyên môn xây dựng kế hoạch của tổ (nhóm).

- Đăng kí các chỉ tiêu thi đua, tìm giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký. Quản lí, điều hành các hoạt động của tổ theo kế hoạch nhằm đạt hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên

trong tổ. Tham mưu đề xuất với lãnh đạo các giải pháp thực hiện nhiệm vụ.

- Phản ánh về BGH những vấn đề vướng mắc của tổ trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

3. Giáo viên, nhân viên

- Căn cứ nhiệm vụ của nhà trường và của tổ, toàn thể GV, NV xây dựng kế hoạch cá nhân theo nhiệm vụ được phân công. Đề xuất các biện pháp để thực hiện kế hoạch.

- Trong quá trình thực hiện, cần bổ sung kịp thời những công việc phát sinh theo tình hình thực tế. Phản ánh về tổ trưởng những vấn đề vướng mắc của cá nhân trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2024– 2025 của trường Tiểu học Phúc Lợi. Ban Giám hiệu yêu cầu các Tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá tổ chức thực hiện, đề nghị báo cáo về Ban Giám hiệu để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD (để b/c);
- Các tổ CM, GV, NV (để t/h);
- Lưu: VT, CM (03).



Ngô Thị Minh Phú

Phụ lục 1

TỔNG HỢP SỐ TIẾT HỌC CÁC KHỐI LỚP TRONG TUẦN HỌC

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPL ngày 06/9/2024)

TỔNG HỢP SỐ TIẾT HỌC LỚP 1

Chương trình chính khóa (Căn cứ: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)			
Số tiết chính khóa	25 tiết	Các hoạt động giáo dục và môn học tự chọn	10 tiết
1. Môn học bắt buộc:	22	3. Hoạt động giáo dục tự chọn:	6
❖ Tiếng Việt	12	❖ Hoạt động thư viện	1
❖ Toán	3	❖ Bổ trợ văn hóa	4
❖ Đạo đức	1	❖ Tăng cường Nghệ thuật GDTC	1
❖ Tự nhiên và Xã hội	2		
❖ Giáo dục thể chất	2		
❖ Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2		
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc:		4. Môn học tự chọn:	3
❖ Hoạt động trải nghiệm (lồng ghép giáo dục địa phương)	3	❖ Tiếng Anh	2
		❖ Toán Tiếng Anh	1
		TỔNG SỐ: 34 TIẾT/TUẦN	

TỔNG HỢP SỐ TIẾT HỌC LỚP 2

Chương trình chính khóa (Căn cứ: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)			
Số tiết chính khoá	25 tiết	Các hoạt động giáo dục và môn học tự chọn	10 tiết
1. Môn học bắt buộc:	22	3. Hoạt động giáo dục tự chọn:	6
❖ Tiếng Việt	10	❖ Hoạt động thư viện	1
❖ Toán	5	❖ Bổ trợ văn hóa	3
❖ Đạo đức	1	❖ Tăng cường Nghệ thuật GDTC	1
❖ Tự nhiên và Xã hội	2	* Giáo dục Kỹ năng Công dân số	1
❖ Giáo dục thể chất	2		
❖ Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2		
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc:		4. Môn học tự chọn:	3
❖ Hoạt động trải nghiệm (lồng ghép giáo dục địa phương)	3	❖ Tiếng Anh	2
		❖ Toán Tiếng Anh	1
		TỔNG SỐ: 34 TIẾT/TUẦN	

TỔNG HỢP SỐ TIẾT HỌC /NGÀY LỚP 3

Chương trình chính khóa (Căn cứ: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)			
Số tiết chính khóa	Lớp 3: 28 tiết	Các hoạt động giáo dục và môn học tự chọn	tiết
1. Môn học bắt buộc:	25	3. Hoạt động giáo dục tự chọn:	4
❖ Tiếng Việt	7	Hoạt động thư viện	1
❖ Toán	5	Bổ trợ văn hóa	3
❖ Đạo đức	1		
❖ Tự nhiên và Xã hội	2		
❖ Giáo dục thể chất	2		
❖ Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2		
❖ Tiếng Anh	4		
❖ Tin học và Công nghệ	2		
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc:	3	4. Môn học tự chọn:	3
❖ Hoạt động trải nghiệm (lồng ghép giáo dục địa phương)	3	Tiếng Anh	2
		Toán Tiếng Anh	1
TỔNG SỐ: 35 TIẾT/TUẦN			

TỔNG HỢP SỐ TIẾT HỌC / NGÀY LỚP 4, 5

Chương trình chính khóa (Căn cứ: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)			
Số tiết chính khóa	30 tiết	Các hoạt động giáo dục và môn học tự chọn	8 tiết
1. Môn học bắt buộc:		3. Hoạt động giáo dục tự chọn:	
❖ Tiếng Việt	7	❖ Hoạt động thư viện	1
❖ Toán	5	❖ Bỏ trợ văn hóa	3
❖ Đạo đức	1		
❖ Lịch sử và Địa lí	2		
❖ Khoa học	2		
❖ Giáo dục thể chất	2		
❖ Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2		
❖ Tiếng Anh	4		
❖ Tin học và Công nghệ	2		
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc:		4. Môn học tự chọn:	
❖ Hoạt động trải nghiệm (lồng ghép giáo dục địa phương)	3	Tiếng Anh	2
		Toán - Tiếng Anh	1
TỔNG SỐ: 35 TIẾT/TUẦN			

PHỤ LỤC 2

LỊCH THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ, NĂM HỌC 2024-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPL ngày 06/9/2024)

STT	Tuần	Họ và tên GV thực hiện (Nhóm GV khối thực hiện)	Lớp/ môn	Bài dạy	Cấp Trường/ Tổ/quận	Mục đích chuyên đề
Cấp quận						
1	Tuần 6	Nguyễn Hà Nhung	5/Mĩ thuật	Chủ đề: Gia đình và đồ vật thân quen Bài 1: Đồ gốm sứ trong gia đình	Quận	
Cấp trường						
1	Tuần 7	Hoàng Mai Phương	5A2/Tiếng Anh	Unit 3: School Life Lesson 3	Cấp tổ	Nâng cao chất lượng dạy và học phần ngữ âm Tiếng Anh cho học sinh lớp 5
2	Tuần 7	Lâm Thị Hường	5A4 Toán	Phép cộng số thập phân (Tiết 1)	Cấp tổ	Thống nhất quy trình dạy học
3	Tuần 7	Chu Thị Lệ Quyên	1A3 Tiếng Việt	Học vần: on, ôn, ơn	Cấp tổ	Thống nhất quy trình dạy học
4	Tuần 7	Lê Thu Phương	3A3/ Tiếng Việt	Viết đoạn văn giới thiệu về bản thân	Cấp trường	Đổi mới phương pháp dạy học
5	Tuần 8	Bồ Thị Minh Hạnh	4A1/ Tiếng Việt	Cách dùng và công dụng của từ điển	Cấp trường	Thống nhất quy trình dạy học
6	Tuần 8	Bùi Thị Minh Anh	3A5/ Toán	Luyện tập	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học phương pháp dạy học

7	Tuần 9	Nguyễn Thị Hòa	5A1/ Khoa học	Mạch điện đơn giản. Vật dẫn điện và vật cách điện (Tiết 1)	Cấp tổ	Dạy học STEM một phần
8	Tuần 11	Nguyễn Hương Giang	5A5 Lịch sử và Địa lí	Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (tiết 1)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
9	Tuần 12	Chu Thị Đông	5A2/ Tiếng Việt	Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	Cấp tổ	Thống nhất quy trình dạy học
10	Tuần 13	Nguyễn Thị Chiên	5	Bài 1: Bài tập rèn luyện kĩ năng lặn. (Tiết 1)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
11	Tuần 13	Lê Thị Khánh Ly	2A4/ Tiếng việt	Luyện tập 2: Viết đoạn văn tả đồ chơi	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
12	Tuần 13	Ngô Hà My	4A2/ Lịch sử và Địa lí	Bài 11: Sông Hồng và văn minh sông Hồng (Tiết 1)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
13	Tuần 13	Nguyễn Hà Nhung	Mĩ thuật	Bài 2: Tranh chấm màu (Tiết 1)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
14	Tuần 14	Nguyễn Hải Yến	5A1/ Tin học	Bài 14: Chèn hình ảnh vào văn bản	Trường	Sử dụng các ứng dụng học tập vào dạy học môn Tin học
15	Tuần 16	Nguyễn Kim Dung	1A4 Đạo đức	Bài 14: Giữ vệ sinh trường, lớp	Cấp tổ	Thống nhất quy trình dạy học
16	Tuần 17	Nguyễn Thị Hạnh	1A5 TNXH	Bài 13: An toàn trên đường (Tiết 2)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học

17	Tuần 20	Nguyễn Thị Hồng Nhung	1A2/ Tiếng Việt	Giải thưởng tình bạn (Tiết 1)	Cấp tổ	Thống nhất nội dung bài mới
18	Tuần 20	Ngô Hà My	4A2/ Tiếng Việt	Hai thành phần chính của câu	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
19	Tuần 21	Trần Thị Hương	4A4 Khoa học	Bài 20: Nấm ăn và nấm trong chế biến thực phẩm. (T1)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
20	Tuần 22	Đỗ Thị Thanh Thủy	3A2/ Tiếng Việt	Mở rộng vốn từ về núi rừng. Đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu? Khi nào?	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
21		Ngô Minh Hoa	4A5	Cổ đô Huế	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
22		Nguyễn Thị Bích Ngọc	2A2 Tiếng Việt	Đọc: Hạt thóc	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
23		Nguyễn Thị Thúy Hà	5A7 Khoa học	Sự hình thành cơ thể người (tiết 1)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
24	Tuần 23					
25		Phạm Thị Thanh Huyền	4A3/ Toán	Bài toán liên quan đến rút về đơn vị (Tiết 1)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
26	Tuần 24	Phạm Thị Thu Phương	2A3 Toán	So sánh các số tròn trăm, tròn chục	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
27	Tuần 24	Bùi Thị Kim Oanh	1A1/ Tiếng Việt	Bài 6: Giờ ra chơi(T2)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
28	Tuần 24	Nguyễn Thị Tuyết	5A6 Đạo đức	Bảo vệ môi trường sống	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
29		Nguyễn Thị Sim	2A6	Mở rộng vốn từ về các loài vật nhỏ	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học

	Tuần 25		Tiếng Việt	bé. Dấu chấm, dấu chấm hỏi		pháp dạy học
30	Tuần 25	Phùng Thị Hạt	1A6/ Toán	Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
32	Tuần 25	Nguyễn Phương Thảo	2A5/ Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà (Tiết 2)	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học
32	Tuần 26	Trần Tuyết Ngát	4A1/ Tiếng Anh	Unit 10: On holiday - Lesson 2	Cấp tổ	Nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh, phát huy năng lực tự học của học sinh.
33	Tuần 26	Đào Thị Thu Mai	3A1/ Công nghệ	Làm biển báo giao thông tiết 2	Cấp tổ	Đổi mới phương pháp dạy học

Phụ lục 3**LỊCH SINH HOẠT CHUYÊN MÔN***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPL ngày 06/9/2024)*

Tổ/ Nhóm	Thời gian	Thời lượng	Địa điểm
Khối 1	14h00-15h30 thứ 4	2 tuần/lần tuần	Phòng Hội đồng trường/phòng SHCM khối
Khối 2	14h40-16h20 thứ 2		
Khối 3	14h00-15h30 thứ 3		
Khối 4	15h30-17h00 thứ 4		
Khối 5	15h30-17h00 thứ 3		
Âm nhạc	08h30 đến 10h00 Thứ 2	2 buổi/tháng: * Buổi 1: SHCM theo cụm liên trường Tuần đầu tiên của tháng * Buổi 2: SHCM tại trường . Tuần 3 của tháng	
Mĩ thuật	08h00 đến 09h30 Thứ 2		Liên trường: Tại trường: TH Đô thị Việt Hưng
GDTC	08h00 đến 09h30 Thứ 2		Liên trường: Tại trường: Phòng Hội đồng trường TH Phúc Đồng
Tin học	09h00 -10h30 Thứ 2		Liên trường: Tại trường TH Phúc Lợi:
Tiếng Anh	15h30 đến 17h00 Thứ 6	2 tuần/lần	Tại trường: Phòng Tiếng Anh

Phụ lục 4**BIỂU THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN, NĂM HỌC 2024 – 2025***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPL ngày 06/9/2024)*

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện/ Người phối hợp	Phụ trách	Rà soát/ Rút kinh nghiệm
Tháng 8	1. Tham gia và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV: Sử dụng SGK lớp 5, Giáo dục Stem, Tập huấn nâng cao chất lượng SHCM theo hướng nghiên cứu bài học; tập huấn XD trường học hạnh phúc, Hà Nội học, An toàn an ninh mạng...	BGH, TTCM, GV khối lớp 5	HT	
	2. Đánh giá bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học đối với 02 HS CHT.	Đ/c Hà T Hường M Anh	HT	
	3. Phân công chuyên môn, bàn giao học sinh, cập nhật số liệu đầu năm trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	BGH, GVCN	HT	
	4. Xây dựng Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục	BGH, TTCM	HT	
	5. Xây dựng Kế hoạch chuyên môn, Quy chế chuyên môn,	PHT	HT	
	6. Triển khai hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học; Chỉ đạo sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn	PHT, TTCM	HT	
	7. Xây dựng Thời khóa biểu toàn trường	PHT	HT	
	8. Đánh giá công tác tháng 8, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 9	PHT, GV	PHT	

Tháng 9	1. Chỉ đạo GVCN thực hiện công tác chủ nhiệm lớp đầu năm học.	PHT, GVCN	HT	
	2. Xây dựng Kế hoạch tổ chức chuyên đề, Kế hoạch công tác học sinh, KH dạy trực tuyến	PHT	HT	
	3. Duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ, cá nhân.	PHT	HT	
	4. Đăng kí chỉ tiêu thi đua của Tổ, GV, HS	TTCM, GV	HT	
	5. Tổ chức chuyên đề (Theo Lịch thực hiện chuyên đề).	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	6. Xây dựng Kế hoạch thi GVG và Hội giảng cấp trường, triển khai GV đăng kí thi GVG cấp trường	Đ/c Hà , GV	HT	
	7. Triển khai cho GV lớp 5 đăng kí bài dạy áp dụng PPBTNB.	GVCN lớp 5	Đ/c Hạnh	
	8. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 9	Đ/c Hạnh, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	9. Tập huấn Thông tư đánh giá học sinh mới cho GV	Tổ CM khối 5	Đ/c Hạnh	
	10. Kiểm tra việc thực hiện SHCM của các tổ/nhóm CM	PHT, TTCM	HT	
	11. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, dự giờ 100% GV dạy lớp 5	BGH, GVCN, GVBM dạy lớp 5	HT	
	12. Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV lần 1	BGH	HT	

	13. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD).	GVCN, GVBM	Đ/c Đ Hạnh	
	14. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH).	BGH	HT	
	15. Đánh giá công tác tháng 9, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 10	PHT	HT	
Tháng 10	1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV	BGH	HT	
	2. Kiểm tra SHCM các tổ/nhóm chuyên môn	BGH	HT	
	3. Tổ chức khai mạc, tổ chức thi GVG cấp trường (Theo Lịch thi GVG)	Đ/c Hà, BGK chấm theo phân công	HT	
	4. Thực hiện chuyên đề cấp quận(theo Lịch thực hiện chuyên đề của PGD) Tổ chức chuyên đề cấp trường(theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	PHT	
	5. Tổ chức Hướng ứng tuần lễ học tập suốt đời	Đ/c Hà, Đ/c Sen, TTCM, GV	HT	
	6. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB) Đ/c Dũng, My	GV Dũng , My PHT, TTCM	HT	
	7. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH	BGH	HT	

	giảng dạy của BGH)			
	8. Tham dự chuyên đề, SHCM cấp Quận	PHT, GV được phân công	HT	
	9. Triển khai cuộc thi Tiếng Anh cho học sinh lớp 3,4,5.	Đ/c Phương TA+ Tổ TA	Đ/c Đ Hạnh	
	10. Triển khai GV thi Thiết kế Bài giảng Elaerning cấp trường	GV toàn trường	PHT	
	11. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 10	PHT, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	12. Đánh giá công tác tháng 10, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 11.	PHT	HT	
	1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV.	BGH	HT	
	2. Kiểm tra SHCM các tổ/nhóm chuyên môn TTCM,	BGH	HT	
	3. Tiếp tục tổ chức thi GVG cấp trường (Theo Lịch thi GVG); Tổng kết thi GVG.	BGK theo phân công	HT	
	4. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	HT	
	5. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB) Mỹ, L Phương	Ban KTNB Đ/c Mỹ, Lê Phương	HT	
	6. Tổ chức KTĐK giữa kì 1 môn Toán, TV lớp 4,5	TTCM, GVCN lớp 4,5	Đ/c Hạnh	

Tháng 11	7. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK giữa kì 1 môn Toán, TV lớp 4,5 của GV.	Đ/c Hạnh	HT	
	8. Kiểm tra việc nhập đánh giá GKI của GV trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	PHT, GV	PHT	
	9. Tổ chức HKPD cấp trường	PHT, Đ/c Chiên GVTD	HT	
	10. Tham dự chuyên đề, SHCM cấp Quận	PHT, GV được phân công	HT	
	11. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD), phối hợp với TTTTVH quận tổ chức các CLB ngoài giờ học chính khóa cho HS.	PHT, GVCN, GVBM	HT	
	12. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH)	BGH	HT	
	13. Tổ chức cho HS k 3 tham quan di tích lịch sử địa phương	Đ/c Hà, GVCN khối 3		
	14. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 11	Đ/c Hạnh, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	15. Đánh giá công tác tháng 11, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 12.	PHT	HT	
Tháng 12	1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn	PHT	HT	
	2. Tham gia thi GVG cấp quận	TTCM, HP, GV dự thi	HT	

	3. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	HT	
	4. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB) Đ/c Thúy Hà, Thủy, Hà Nhung	Ban KTNB Thúy Hà, Thủy, Hà Nhung	HT	
	5. Tổ chức ôn tập và KTĐK CKI cho HS toàn trường	PHT, TTCM, GVCN	HT	
	6. Tổ chức HĐ ngoại khóa cho HS lần 1	PHT, đ/c V Huệ, GVCN	HT	
	7. Chấm đề cương SKKN cấp trường (các Đ/c đăng kí CSTĐ)	TTCM	PHT	
	8. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD).	GVCN, GVBM	Đ/c Hạnh	
	9. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH)	BGH	HT	
	10. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 12	Đ/c Hạnh, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	11. Đánh giá công tác tháng 12, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 1.	PHT	HT	
Tháng 1+ 2	1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn	PHT	HT	
	2. Tiếp tục tham gia thi GVG cấp quận	TTCM, HP, GV dự thi	HT	

	3. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	HT	
	4. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB) Phạm Phương, B Hạnh	Ban KTNB Phạm Phương, B Hạnh	HT	
	5. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 1, 2	Đ/c Hạnh, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	6. Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV HKI	PHT	HT	
	7. Tổ chức ôn tập và KTĐK CKI	PHT, TTCM, GVCN	HT	
	8. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK CKI của GV.	PHT	HT	
	9. Kiểm tra việc nhập đánh giá CKI của GV trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	PHT, GV	PHT	
	10. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD).	GVCN, GVBM	Đ/c Hằng	
	11. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH)	BGH	HT	
	12. Đánh giá công tác tháng 1,2, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 3.	PHT	HT	
Tháng 3	1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn	PHT	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	HT	

	3. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB) Đào Mai, V Anh	Ban KTNB Đào Mai, V Anh	HT	
	4. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 3	Đ/c Hạnh, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	5. Tổ chức HĐ ngoại khóa cho HS lần 2	PHT, TPT, GV	HT	
	7. Tổ chức KTĐK giữa kì 2 môn Toán, TV lớp 4,5	TTCM, GVCN lớp 4,5	Đ/c Hạnh	
	8. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK giữa kì 2 môn Toán, TV lớp 4,5 của GV.	Đ/c Hạnh	HT	
	9. Kiểm tra việc nhập đánh giá GKII của GV trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	PHT, đ/c D Huyền	PHT	
	10. Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV GKII	PHT	HT	
	11. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD).	GVCN, GVBM	Đ/c Đ Hạnh	
	12. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH)	BGH	HT	
	13. Đánh giá công tác tháng 3, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 4.	PHT	HT	
Tháng 4	1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn	PHT	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	HT	

	3. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB) Đ/c Quyên, Minh Hoa	Ban KTNB Quyên, Minh Hoa	HT	
	4. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 4	Đ/c Hạnh, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	5. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD).	GVCN, GVBM	Đ/c Đ Hạnh	
	6. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH)	BGH	HT	
	7. Tổ chức chấm SKKN và gửi SKKN tham gia cấp quận	PHT, TTCM	HT	
	8. Đánh giá công tác tháng 4, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 5.	PHT	HT	
Tháng 5	1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn	PHT	HT	
	2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề)	TTCM, GV thực hiện	HT	
	3. Kiểm tra việc thực hiện NV của GV (theo lịch KTNB)	Ban KTNB	HT	
	4. Tổ chức Khảo sát chất lượng HS lớp 4, 5 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh – Tháng 5	Đ/c Hạnh, GVCN khối 5, GVTA	HT	
	5. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD).	GVCN, GVBM	Đ/c Hạnh	
	6. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH)	BGH	HT	

7. Tổ chức ôn tập và KTĐK cuối năm	PHT, TTCM, GVCN	HT	
8. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK cuối năm của GV.	PHT	HT	
9. Hoàn thiện đánh giá, xếp loại, khen thưởng HS cuối năm, bàn giao HS	GV	BGH	
10. Kiểm tra việc nhập đánh giá cuối năm của GV trên phần mềm csdl.hanoi.edu.vn	PHT, GV	PHT	
11. Tổng kết, đánh giá, xếp loại chuyên môn giáo viên năm học	PHT	HT	